

APPENDIX 2: ABS'S INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSONS
(Attached to Semi-annual Report on Corporate Governance 2026)

No.	Stock symbol	Name	Securities trading account (if any)	Position	Relationship with internal person	Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	No.	Date of issue	Head office/Contact address	Number of Shares Held at the End of the Period	Percentage	Note
1	ABW	Trần Việt Dũng	018C351249	Chairman of the Board of Directors	Internal person	ID card	001080020476	05/07/2024	P2204, CT2A Building, Nam Do Apartment Complex, 609 Truong Dinh Street, Hoang Mai Ward, Hanoi	0	0	
1.01	ABW	Trần Văn Thái			Father	ID card	001050005376	25/04/2021	Nam Do Apartment Complex, 609 Truong Dinh	0	0	
1.02	ABW	Phạm Thị Trang			Mother	ID card	001150006198	02/03/2021	Nam Do Apartment Complex, 609 Truong Dinh	0	0	
1.03	ABW	Đào Thị Xuân Hương			Mother-in-law	ID card	001153010045	05/07/2022	Trại Gang, Hanoi	0	0	Deceased
1.04	ABW	Đoàn Phú Việt			Father-in-law	ID card				0	0	
1.05	ABW	Trần Việt Cường			Brother	ID card	001076002861	12/01/2022	Nam Do Apartment Complex, 609 Truong Dinh	0	0	
1.06	ABW	Nguyễn Hải Ly			Sister-in-law	ID card	001179003307	11/08/2021	Nam Do Apartment Complex, 609 Truong Dinh	0	0	
1.07	ABW	Đoàn Như Quỳnh			Wife	ID card	001179017856	09/07/2024	P2204, CT2A Building, Nam Do Apartment Complex, 609 Truong Dinh Street, Hoang Mai Ward, Hanoi	0	0	
1.08	ABW	Trần Nhật Minh			Child	ID card	001205068924	22/11/2021	P2204, CT2A Building, Nam Do Apartment Complex, 609 Truong Dinh Street, Hoang Mai Ward, Hanoi	0	0	
1.09	ABW	Trần Thái Minh Huy			Child	ID card	001209061969	15/04/2024	P2204, CT2A Building, Nam Do Apartment Complex, 609 Truong Dinh Street, Hoang Mai Ward, Hanoi	0	0	

2	ABW	Trần Kim Khánh		Member of BOD		ID card	001169040698	07/10/2021	P43 A4 TT128C Dai La, Bach Mai ward, Hanoi	0	0
2.01	ABW	Trinh Thi Ty			Mother-in-law	ID card	001136009394	23/12/2021		0	0
2.02	ABW	Phạm Ngọc Tuấn			Husband	ID card	001069034218	10/07/2021	7Q18 Tuong Mai, Hoang Mai, Hanoi	0	0
2.03	ABW	Phạm Mạnh Đức			Child	ID card	001098001032	25/03/2014	P43 A4 TT128C Dai La, Bach Mai ward, Hanoi	0	0
2.04	ABW	Phạm Ngọc Lâm			Child	Passport	C1431068	16/03/2016	P43 A4 TT128C Dai La, Bach Mai ward, Hanoi	0	0
2.05	ABW	Trần Văn Triều			Brother	ID card	038056000148	29/08/2022	No. 61, Alley 46, Xuan Dinh Street, Xuan Dinh Ward, Hanoi	0	0
2.06	ABW	Nguyễn Thị Kim Hoa			Sister-in-law	ID card	001158013138	04/12/2019	No. 61, Alley 46, Xuan Dinh Street, Xuan Dinh Ward, Hanoi	0	0
2.07	ABW	Trần Thị Hải			Sister	ID card	038159000022	31/03/2014	P17.07 - 91 Nguyen Chi Thanh, Hanoi	0	0
2.08	ABW	Trần Trọng Hòa			Brother-in-law	9-digit identification card	010997006	23/03/2011	P17.07 - 91 Nguyen Chi Thanh, Hanoi	0	0
2.09	ABW	Trần Thị Thanh Hà			Sister	ID card	001162004485	26/04/2022	Abroad	0	0
2.10	ABW	Trần Anh Tuấn			Brother	ID card	012086276	18/06/2012	P43 A4 TT128C Dai La, Bach Mai ward, Hanoi	0	0
2.11	ABW	Nguyễn Ngọc Bích			Sister-in-law	ID card	011607895	18/06/2012	P43 A4 TT128C Dai La, Bach Mai ward, Hanoi	0	0
2.12	ABW	An An Hoa Urban and Industrial Park Joint Stock Company			Ms. Tran Kim Khanh is a member of the Board of Directors	Enterprise Registration Certificate	4001173443	07/03/2019	Tam Hiep, Nui Thanh, Quang Nam	0	0
2.13	ABW	Nam Son Trading And Construction Joint Stock Company			Ms. Tran Kim Khanh is a member of the Board of Directors	Enterprise Registration Certificate	0101058091	11/01/2008	Northeast Cai Rong Port New Urban Area, Van Don Special Zone, Quang Ninh Province	0	0
2.14	ABW	Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation			Ms. Tran Kim Khanh is a member of the Board of Directors	Enterprise Registration Certificate	0100103351		15 Tran Hung Dao, Cua Nam ward, Hanoi	0	0

2.15	ABW	Geleximco Group Joint Stock Company			Ms. Tran Kim Khanh is Deputy General Director	Enterprise Registration Certificate	0100514947	13/04/2007	36 Hoang Cau, O Cho Dua ward, Hanoi	0	0	
3	ABW	Vũ Khánh Linh		Member of BOD		ID card	001193033577	17/07/2022	64 Nguyen Luong Bang, Dong Da ward, Hanoi	0	0	
3.01	ABW	Vũ Văn Tiền			Father	ID card	034059003584	12/12/2022	64 Nguyen Luong Bang, Dong Da ward, Hanoi	0	0	
3.02	ABW	Nguyễn Thị Quỳnh Mai			Mother	ID card	017166000061	09/05/2017	64 Nguyen Luong Bang, Dong Da ward, Hanoi	0	0	
3.03	ABW	Dương Đình Hùng			Father-in-law	ID card	001063003729	23/07/2022	84 Ngoc Lam, Bo De ward, Hanoi	0	0	
3.04	ABW	Hoàng Ánh Tuyết			Mother-in-law	ID card	001063003730	18/12/2021	85 Ngoc Lam, Bo De ward, Hanoi	0	0	
3.05	ABW	Dương Thành Đạt	018C112535		Husband	ID card	001063003731	15/05/2022	64 Nguyen Luong Bang, Dong Da ward, Hanoi	0	0	
3.06	ABW	Dương Vũ Lam Anh			Child	ID card			64 Nguyen Luong Bang, Dong Da ward, Hanoi	0	0	Underage
3.07	ABW	Vũ Thị Thu Quỳnh			Sister	ID card	001191003002	14/12/2022	64 Nguyen Luong Bang, Dong Da ward, Hanoi	0	0	
3.08	ABW	Vũ Châu Tuệ Anh			Sister	ID card	001197018331	12/12/2022	Skyline Apartment, 36 Hoang Cau, O Cho Dua ward, Hanoi	0	0	
3.09	ABW	An Binh Fund Management Joint Stock Company			Ms. Vu Khanh Linh is Deputy General Director	License for establishment and operation	UBCK-GPHDQL	28/12/2006	12th floor, Geleximco Building, 36 Hoang Cau, O Cho Dua, Dong Da, Hanoi	0	0	
4	ABW	Vũ Thị Hải Nga		Member of BOD		ID card	034181006518	24/06/2021	No. 60, alley 2, Thai Thinh 1 lane, Dong Da ward, Hanoi	0	0	
4.01	ABW	Vũ Đình Xứng			Father	ID card	034043000994	19/12/2021	Dong Tien Hai, Hung Yen	0	0	
4.02	ABW	Nguyễn Thị Quỳnh			Mother	ID card	034150003689	29/09/2022	Dong Tien Hai, Hung Yen	0	0	
4.03	ABW	Vũ Thành Công			Brother	ID card	034072009334	19/12/2021	Dong Tien Hai, Hung Yen	0	0	

4.04	ABW	Vũ Đình Dân				Brother	ID card	034076021669	15/11/2021	Group 8, Thanh Son 8 Ward, Ung Bi, Quang Ninh	0	0	
4.05	ABW	Vũ Đình Ngan				Brother	ID card	034083023034	11/08/2021	Group 4, Area 5B, Bai Chay Ward, Quang Ninh Province	0	0	
4.06	ABW	Trịnh Hoàng Phương				Husband	ID card	038080005800	24/06/2021	No. 60, Alley 2, Thai Thinh 1 Lane, Dong Da Ward, Hanoi	0	0	
4.07	ABW	Trịnh Hoàng Bách				Child	ID card	001216056755	11/07/2024	No. 60, Alley 2, Thai Thinh 1 Lane, Dong Da Ward, Hanoi	0	0	
4.08	ABW	Ngô Hải Hà				Child	ID card	001309055721	10/08/2023	No. 60, Alley 2, Thai Thinh 1 Lane, Dong Da Ward, Hanoi	0	0	
4.09	ABW	Trần Thị Nhân				Sister-in-law	ID card	034180001575	14/08/2021	Dong Tien Hai, Hung Yen	0	0	
4.10	ABW	Vũ Thị Phiên				Sister-in-law	ID card	034178003921	09/08/2021	Group 8, Thanh Son 8 Ward, Ung Bi, Quang Ninh	0	0	
4.11	ABW	Hà Hoài Ván				Sister-in-law	ID card	030188021537	11/08/2021	Group 4, Area 5B, Bai Chay Ward, Quang Ninh Province	0	0	
4.12	ABW	Trịnh Hoàng Phụng				Father-in-law					0	0	Deceased
4.13	ABW	Lê Thị Đầu				Mother-in-law					0	0	Deceased
4.14	ABW	Geleximco Group Joint Stock Company				Ms. Vu Thi Hai Nga is Chief Accountant	Enterprise Registration Certificate	0100514947	13/04/2007	36 Hoang Cau, O Cho Dua ward, Hanoi	0	0	
4.15	ABW	Nam Son Trading And Construction Joint Stock Company				Ms. Vu Thi Hai Nga is Chief Accountant	Enterprise Registration Certificate	0101058091	11/01/2008	New urban area in the Northeast of Cai Rong Port, Van Don Special Zone, Quang Ninh Province	0	0	
5	ABW	Nguyễn Quang Đạt	018C358378			Member of BOD and Chief Executive Officer	ID card	001085012405	28/05/2025	13D2, Wool Company Residential Complex, Block 8, Van Phuc Ward, Ha Dong, Hanoi			
5.01	ABW	Nguyễn Quang Đoàn				Father	ID card	001061004674	03/05/2021	LK348 DV7, Group 19, Kien Hung, Ha Dong, Hanoi			
5.02	ABW	Hồ Thị Vinh				Mother	ID card	042164000040	06/01/2024	LK348 DV7, Group 19, Kien Hung, Ha Dong, Hanoi	0	0	

5.03	ABW	Nguyễn Quang Thắng			Brother	ID card	001088019364	10/07/2021	LK348 DV7, Group 19, Kien Hung, Ha Dong, Hanoi	0	0	
5.04	ABW	Đào Thị Thu			Sister-in-law	ID card	048191003409	02/07/2021	23, Nai Tu 1, Son Tra ward, Danang	0	0	
5.05	ABW	Nguyễn Văn Hồng			Father-in-law	ID card	001063015251	24/07/2023	V5A10, Van Phuc Urban Area, Ha Dong, Hanoi,	0	0	
5.06	ABW	Nguyễn Thị Dung			Mother-in-law	ID card	001164018895	25/04/2021	V5A10, Van Phuc Urban Area, Ha Dong, Hanoi,	0	0	
5.07	ABW	Nguyễn Thị Minh Phương			Wife	ID card	001189003763	25/04/2021	Apartment T2007, Goldsilk Van Phuc Apartment Building, Ha Dong, Hanoi	0	0	
5.08	ABW	Nguyễn Ngọc Anh Thư			Child	ID card	001310014415	06/08/2024	Apartment T2007, Goldsilk Van Phuc Apartment Building, Ha Dong, Hanoi	0	0	
5.09	ABW	Nguyễn Phương Ly			Child	ID card	001313007214	15/07/2024	Apartment T2007, Goldsilk Van Phuc Apartment Building, Ha Dong, Hanoi	0	0	
5.10	ABW	Nguyễn Diệu Linh			Child	ID card	001319056938	18/07/2024	Apartment T2007, Goldsilk Van Phuc Apartment Building, Ha Dong, Hanoi	0	0	
5.11	ABW	Nguyễn Quang Minh			Child			26/12/2024	Apartment T2007, Goldsilk Van Phuc Apartment Building, Ha Dong, Hanoi	0	0	Underage
5.12	ABW	Công ty cổ phần phát triển vốn và đầu tư DATS			Cổ đông sáng lập	License for establishment and operation	110683101	11/04/2024	LK348 DV7, Group 19, Kien Hung, Ha Dong, Hanoi	0	0	
6	ABW	Đặng Hải Chung	018C000267	Deputy Chief Executive Officer		ID card	001080018410	11/04/2020	No. 21, Group 9, Vinh Tuy Ward, Hanoi	20,000	0.019	
6.01	ABW	Đặng Bá Thọ			Father	ID card	001054013270	04/10/2021	No. 165, Tran Khat Chan Dyke, Vinh Tuy Ward, Hanoi	0	0	
6.02	ABW	Nguyễn Thị Khải			Mother	ID card	027155000884	04/10/2021	No. 165, Tran Khat Chan Dyke, Vinh Tuy Ward, Hanoi	0	0	
6.03	ABW	Đặng Tiến Thành			Brother	ID card	001090037980	10/04/2021	No. 165, Tran Khat Chan Dyke, Vinh Tuy Ward, Hanoi	0	0	
6.04	ABW	Ngô Thanh Thủy			Wife	ID card	015191004065	20/07/2022	423 Minh Khai, Vinh Tuy, Hanoi	0	0	

6.05	ABW	Ngô Đức Hưng				Father-in-law	ID card	015059000399	25/04/2021	268 Dinh Tien Hoang, Van Phu, Yen Bai	0	0	
6.06	ABW	Phạm Thị Hồng Thanh				Mother-in-law	ID card	035168003194	16/08/2021	268 Dinh Tien Hoang, Van Phu, Yen Bai	0	0	
7	ABW	Lê Thị Thu Hiền	018C360024	Chief Accountant			ID card	034183001341	09/03/2015	House No. 7, LK7, Xa La Urban Area, Ha Dong Ward, Hanoi	0	0	
7.01	ABW	Trần Minh Đức	018C355255			Husband	ID card	034083021115	22/12/2021	House No. 7, LK7, Xa La Urban Area, Ha Dong Ward, Hanoi	0	0	
7.02	ABW	Trần Mạnh Tiến				Child	ID card	031211009337	08/08/2024	House No. 7, LK7, Xa La Urban Area, Ha Dong Ward, Hanoi	0	0	
7.03	ABW	Trần Lê Nguyễn Vũ				Child	Not applied			House No. 7, LK7, Xa La Urban Area, Ha Dong Ward, Hanoi	0	0	Còn nhỏ/ Underage
7.04	ABW	Lê Hồng Minh				Father	ID card	034054014848	19/08/2021	Dong Tien Hai, Hung Yen	0	0	
7.05	ABW	Nguyễn Thị Ca				Mother	ID card	034155005912	07/08/2020	Dong Tien Hai, Hung Yen	0	0	
7.06	ABW	Lê Ngọc Lân				Brother	ID card	034087019232	21/10/2022	No. 4/87 Tran Phu Street, Gia Vien Ward, Hai Phong City	0	0	
7.07	ABW	Trần Mạnh Hùng				Father-in-law	ID card	034051002446	19/08/2022	Dong Tien Hai, Hung Yen	0	0	
7.08	ABW	Trần Thị Dung				Mother-in-law	ID card	034152004877	19/08/2022	Dong Tien Hai, Hung Yen	0	0	
8	ABW	Nguyễn Thị Dự	018C666369	Member of Board of Supervisors			ID card	034186011380	22/11/2021	Thon Noi, Thanh Liet, Hanoi	0	0	
8.01	ABW	Nguyễn Hữu Miên				Father	ID card	034061004589	30/07/2019	178 Le Thanh Tong, Ngo Quyen ward, Hai Phong	0	0	
8.02	ABW	Lê Thị Gái				Mother	ID card	034162007950	17/07/2020	179 Le Thanh Tong, Ngo Quyen ward, Hai Phong	0	0	
8.03	ABW	Vũ Hồng Mỏ				Father-in-law	ID card	011058000899	29/04/2021	No. 54, Street 15, Dien Bien Phu Ward, Dien Bien Province	0	0	
8.04	ABW	Bùi Quỳnh Chàng				Mother-in-law	ID card	033160008541	29/04/2021	No. 54, Street 15, Dien Bien Phu Ward, Dien Bien Province	0	0	

8.05	ABW	Vũ Duy Tân	018C115589		Husband	ID card	011084000022	13/11/2015	R75, EdenRose Urban Area, Thanh Liet Ward, Hanoi	0	0	
8.06	ABW	Vũ Nguyễn Phúc Ngân			Child	Not applied			R75, EdenRose Urban Area, Thanh Liet Ward, Hanoi	0	0	Underage
8.07	ABW	Vũ Đức Đàm			Child	Not applied			R75, EdenRose Urban Area, Thanh Liet Ward, Hanoi	0	0	Underage
8.08	ABW	Vũ Nguyễn Lộc An			Child	Not applied			R75, EdenRose Urban Area, Thanh Liet Ward, Hanoi	0	0	Underage
8.09	ABW	Nguyễn Thị Hiền			Sister	ID card	03418309701	31/07/2023	No. 81, Yen Binh Street, Group 2, Ha Dong Ward, Hanoi	0	0	
8.10	ABW	Nguyễn Quang Duy			Brother-in-law	ID card	001080027017	01/05/2021	No. 81, Yen Binh Street, Group 2, Ha Dong Ward, Hanoi	0	0	
8.11	ABW	Nguyễn Hữu Mạnh			Brother	ID card	034088002078	04/07/2017	No. 75/14/162 Trung Luc Street, An Khe 1 Residential Area, Hai An Ward, Hai Phong	0	0	
8.12	ABW	Nguyễn Thanh Hồng			Sister-in-law	ID card	031191000120	16/07/2014	No. 75/14/162 Trung Luc Street, An Khe 1 Residential Area, Hai An Ward, Hai Phong	0	0	
9	ABW	Phạm Thị Bích Ngọc	018C666863	Chairwoman of Board of Supervisors		ID card	037177003357	22/12/2021	No. 8, Alley 291/49, Khuong Trung Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi	0	0	
9.01	ABW	Trần Chí Công			Husband	ID card	037077002118	03/12/2018	No. 8, Alley 291/49, Khuong Trung Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi	0	0	
9.02	ABW	Trần Minh Quang			Child	ID card	001203006724	21/11/2017	No. 8, Alley 291/49, Khuong Trung Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi	0	0	
9.03	ABW	Trần Minh Trí			Child	Not applied			No. 8, Alley 291/49, Khuong Trung Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi	0	0	Underage
9.04	ABW	Phạm Chí Thanh			Father	ID card	079056004616	27/8/2018	No. 124, Street No. 53, Quarter 21, Tan Hung Ward, Ho Chi Minh City	0	0	

9.05	ABW	Nguyễn Thị Mỹ				Mother	ID card	079157005812	08/10/2018	No. 124, Street No. 53, Quarter 21, Tan Hung Ward, Ho Chi Minh City	0	0	
9.06	ABW	Phạm Thị Mai Hương				Sister	9-digit identification card	013129756	27/05/2010	1808, VP2 Building, Linh Dam Urban Area, Hoang Liet Ward, Hanoi	0	0	
9.07	ABW	Nguyễn Đăng Công				Brother-in-law	9-digit identification card	013129737	12/12/2011	1808, VP2 Building, Linh Dam Urban Area, Hoang Liet Ward, Hanoi	0	0	
9.08	ABW	Phạm Tiến Hải				Brother	ID card	037082002180	11/01/2017	No. 124, Street No. 53, Quarter 21, Tan Hung Ward, Ho Chi Minh City	0	0	
9.09	ABW	Phạm Thị Ái Vân				Sister-in-law	ID card	051189000163	22/12/2017	No. 124, Street No. 53, Quarter 21, Tan Hung Ward, Ho Chi Minh City	0	0	
9.10	ABW	Trần Văn Bảo				Father-in-law	ID card	037045000041	29/10/2015	No. 191, Hai Thuong Lan Ong Street, Bac Thanh Nam Thanh Quarter, Hoa Lu Ward, Ninh Binh Province	0	0	
9.11	ABW	Trần Thị Nhiều				Mother-in-law	ID card	037148000061	14/10/2015	No. 191, Hai Thuong Lan Ong Street, Bac Thanh Nam Thanh Quarter, Hoa Lu Ward, Ninh Binh Province	0	0	
9.12	ABW	Glexhomes Joint Stock Company				Ms. Phạm Thị Bích Ngọc is a member of the Board of Directors and Chairwoman of the Board of Supervisors	Enterprise Registration Certificate	0103574486	12/03/2009	3.1 floor, Hoang Cau Skyline Building, No. 36 Hoang Cau Street, O Cho Dua Ward, Hanoi	0	0	
9.13	ABW	Thang Long Power Plant Joint Stock Company				Ms. Phạm Thị Bích Ngọc is Chairwoman of Board of Supervisors	Enterprise Registration Certificate	0103574486	12/03/2009	Le Loi, Ha Long, Quang Ninh province	0	0	

10	ABW	Đào Thị Cẩm	018C354572	Member of Board of Supervisors		ID card	034191005197	19/12/2021	2111B, Tower B, Commercial, Service, Office and Residential Complex, No. 69 Vu Trong Phung Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi	0	0	
10.01	ABW	Đào Ngọc Thuần			Father	Not applied						Deceased
10.02	ABW	Hoàng Thị Lý			Mother	ID card	034164007660	17/05/2021	Dong Tien Hai, Hung Yen	0	0	
10.03	ABW	Đào Thị Hằng			Sister	ID card	034185013888	05/03/2025	69 Vu Trong Phung Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi	0	0	
10.04	ABW	Vũ Hồng Thanh			Brother-in-law	ID card	001086038572	25/04/2021	69 Vu Trong Phung Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi	0	0	
10.05	ABW	Đào Thu Hà	018C200090		Sister	ID card	034188007860	10/07/2021	69 Vu Trong Phung Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi	0	0	
10.06	ABW	Nguyễn Trọng Thành			Brother-in-law	ID card	001088014240	01/11/2016	69 Vu Trong Phung Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi	0	0	
10.07	ABW	Đào Văn Chung			Brother	ID card	034094003852	21/09/2022	69 Vu Trong Phung Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi	0	0	
10.08	ABW	Huỳnh Thị Ngọc Mai			Sister-in-law	ID card	019196000101	29/12/2021	69 Vu Trong Phung Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi	0	0	
10.09	ABW	An Binh Fund Management Joint Stock Company			Ms. Dao Thi Cam is major shareholder and member of Board of Supervisory	Enterprise Registration Certificate	0102130960	21/02/2023	12th floor, Geleximco Building, Hoang Cau, Dong Da, Hanoi	0	0	
10.10		GLC Vina Joint Stock Company			Ms. Dao Thi Cam is member of BOD	Enterprise Registration Certificate	0900934757	30/09/2015	Nhu Quynh, Hung Yen	0	0	
11	ABW	Tạ Thị Hồng Hà	018C200389	Company Secretary		ID card	001172025287	21/04/2021	P502, K10A Bach Khoa Residential Complex, Bach Mai Ward, Hanoi	392,325	0.39	
11.01	ABW	Trần Minh Hiếu			Child	ID card	001096026693	25/04/2021	279 Le Duan Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi	0	0	
11.02	ABW	Trần Minh Thuận			Child	ID card	001202009836	22/03/2023	280 Le Duan Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi	0	0	

11.03	ABW	Tà Hắc Hải	018C110858		Brother	ID card	001066046303	10/07/2021	No. 6, Alley 175, Hong Ha Street, Hong Ha Ward, Hanoi	0	0	
11.04	ABW	Kiều Thị Thịnh			Sister-in-law	ID card	001165036521	10/07/2021	No. 6, Alley 175, Hong Ha Street, Hong Ha Ward, Hanoi	0	0	

REPORTER
(Sign, full name and seal)

Tà Thi Hong Ha

CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS
(Sign, full name and seal)

Trần Việt Dũng